TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỐC OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **04**/2024/KDTM- ST
Ngày 22 tháng 4 năm 2024
V/v "T/c Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Hoa**

2. Ông **Sỹ Danh Huệ**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Thẩm tra viên chính

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Cúc** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 11/2022/TLST - KDTM ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST- KDTM ngày 26 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng T**; Địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí Dũng - Chức danh: Chủ tịch HĐQT VPBank; Người đại diện theo uỷ quyền: ông Phạm Tuấn Anh, chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ theo văn bản uỷ quyền số 25/2020/UQ – HĐQT ngày 07/7/2020; Người được uỷ quyền lại: ông Trương Công Tân, chức vụ: Cán bộ xử lý nợ - Phòng XLN KHCN MB01; Địa chỉ: Tầng 7 Toà nhà Việt Hải, 78 Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;

* Bị đơn: ông **Phùng Văn L**, sinh năm 1977 – Chủ hộ kinh doanh; Địa chỉ: xóm 1, thôn H, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 7 năm 2021 của nguyên đơn, cũng như bản tự khai, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trương Công Tân trình bày: Theo Hợp đồng hạn mức thấu chi tài khoản số 23689- 5823297-01-SME ngày 09/09/2019, ông Phùng Văn L vay vốn của Ngân hàng T (sau đây gọi tắt là VPBank) với tổng số tiền là

1.000.000.000 đồng. Cụ thể như sau: Mục đích sử dụng tiền vay: Bổ sung vốn kinh doanh chăn nuôi gia súc, gia cầm. Thanh toán tiền mua hàng hóa (cám chăn nuôi gà) cho Công ty Deheus; Số tiền vay: 1.000.000.000 đồng; Thời hạn vay: tính từ ngày 17/09/2019 đến ngày 15/07/2020; Lãi suất cho vay (trọng hạn): 15.15%/năm; Lãi suất quá hạn: Bằng 150% mức lãi suất trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; khoản nợ lãi quá hạn sẽ phải chịu tiền lãi chậm trả: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Quá trình thực hiện Hợp đồng:

Ông Phùng Văn L đã vi phạm thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank. Do đó, VPBank đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn với mức lãi suất quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng hạn mức thấu chi. Tạm tính đến ngày 22/4/2024, ông Phùng Văn L còn nợ VPBank số tiền như sau: **612.832.157** đồng. Trong đó nợ gốc: 379.472.292 đồng; nợ lãi trong hạn: 133.784 đồng; nợ lãi quá hạn: 233.226.081 đồng.

Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, VPBank khởi kiện ông Phùng Văn L ra trước Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội và đề nghị quý Tòa giải quyết các vấn đề sau:

- Buộc ông Phùng Văn L phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng hạn mức thấu chi nêu trên tạm tính đến ngày 22/4/2024, ông Phùng Văn L còn nợ VPBank số tiền như sau: **612.832.157** đồng. Trong đó nợ gốc: 379.472.292 đồng; nợ lãi trong hạn: 133.784 đồng; nợ lãi quá hạn: 233.226.081 đồng.

- Tòa án tiếp tục tính lãi kể từ ngày 23/4/2024 theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng hạn mức thấu chi nêu trên cho đến ngày ông Phùng Văn L thực tế thanh toán hết nợ cho VPBank.

- Trong trường hợp ông Phùng Văn L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPbank, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của ông Phùng Văn L để thu hồi khoản nợ vay.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm.

** Tại Bản tự khai ngày 20 tháng 3 năm 2024, ông Phùng Văn L trình bày:* Ngày 09/9/2019 tôi có vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo Hợp đồng hạn mức thấu chi tài khoản số 23689- 5823297-01-SME ngày 09 tháng 9 năm 2019 với tổng số tiền là 1.000.000.000 đồng. Cụ thể như sau:

Mục đích sử dụng tiền vay: Bổ sung vốn kinh doanh chăn nuôi gia súc, gia cầm. Thanh toán tiền mua hàng hóa (cám chăn nuôi gà) cho Công ty DeheSố tiền vay: 1.000.000.000 đồng; Thời hạn vay: tính từ ngày 17/09/2019 đến ngày 15/07/2020; Lãi suất cho vay (trọng hạn): 15.15%/năm; Lãi suất quá hạn: Bằng

150% mức lãi suất trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; Khoản nợ lãi quá hạn sẽ phải chịu tiền lãi chậm trả: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Tạm tính đến ngày 22/4/2024, ông Phùng Văn L còn nợ VPBank số tiền như sau: **612.832.157** đồng. Trong đó nợ gốc: 379.472.292 đồng; nợ lãi trong hạn: 133.784 đồng; nợ lãi quá hạn: 233.226.081 đồng.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, do xảy ra dịch bệnh Covid nên chăn nuôi thua lỗ, tôi đã vi phạm thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank. Do đó, VPBank đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn với mức lãi suất quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng hạn mức thấu chi.

Gia đình tôi đã nhận được thông báo về thụ lý vụ án và thông báo mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần của Tòa án, quyết định thay đổi Thẩm phán, Quyết định đưa vụ án ra xét xử tuy nhiên do sức khoẻ, tôi không đến Toà án làm việc được. Tôi đề nghị Toà án không tiến hành hoà giải và xét xử vắng mặt tôi, đồng thời đề nghị Ngân hàng và Toà án xem xét giảm lãi và cho tôi trả nợ dần.

Trong quá trình thụ lý và giải quyết Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ và niêm yết các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về việc triệu tập lấy lời khai và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải của đương sự; Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Do bị đơn không đến Tòa án hoà giải làm việc nên hai bên không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án, vì vậy Tòa án không hòa giải được cho các đương sự.

**** Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa phát biểu quan điểm***:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự trong việc nộp đơn khởi kiện, cung cấp tài liệu chứng cứ, nộp tạm ứng án phí và trình bày yêu cầu của mình. Chấp hành đúng nội quy phiên tòa theo Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn đã được thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, Điều 72; Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 30; Điều 35, Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: buộc ông Phùng Văn L phải thanh toán cho VP Bank tổng số tiền tạm tính đến ngày 22/4/2024 cụ thể Nợ gốc: 379.472.292 đồng và lãi trong hạn, lãi quá hạn được thỏa thuận theo Hợp đồng hạn mức thấu chi tài khoản số 23689- 5823297-01-SME ngày 09/09/2019 cho đến khi bị đơn trả hết nợ.

Án phí sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí; Bị đơn phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án yêu cầu thanh toán số nợ theo Hợp đồng hạn mức thấu chi tài khoản số 23689- 5823297-01-SME ngày 09 tháng 9 năm 2019 được ký giữa VPBank với ông Phùng Văn L – Chủ hộ kinh doanh, mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh chăn nuôi gia súc, gia cầm. Do vậy, xác định đây là tranh chấp Kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Do bị đơn là ông Phùng Văn L có địa chỉ tại xóm 1, thôn Hòa Phú, xã Hòa Thạch, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền và còn thời hiệu.

Quá trình giải quyết vụ án, trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, bị đơn không đưa ra yêu cầu phản tố nên Tòa án không có căn cứ để xem xét.

Trong vụ án này: Hợp đồng hạn mức thấu chi được ký giữa các đương sự được thực hiện khi Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực, vì vậy vụ án được áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết.

[2] Về nội dung: Căn cứ Hợp đồng hạn mức thấu chi tài khoản số 23689-5823297-01-SME ngày 09 tháng 9 năm 2019 được ký giữa VPBank và ông Phùng Văn L theo đó VPBank đã giải ngân cho ông Lam tổng số tiền là: 1.000.000.000 đồng. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 18/02/2021. Vì vậy, VPBank đã chuyển toàn bộ nợ của ông Phùng Văn L sang nợ quá hạn theo quy định. Và từ thời điểm vi phạm nghĩa vụ trả nợ đến nay ông Phùng Văn L không trả bất cứ khoản tiền nợ gốc và lãi nào cho VPBank.

Tại phiên tòa hôn nay, VPBank xác nhận ông Phùng Văn L còn nợ số tiền tính đến 22/4/2024, ông Phùng Văn L còn nợ VPBank số tiền như sau: **612.832.157** đồng. Trong đó nợ gốc: 379.472.292 đồng; nợ lãi trong hạn: 133.784 đồng; nợ lãi quá hạn: 233.226.081 đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Hợp đồng hạn mức thấu chi tài khoản số 23689- 5823297-01-SME ngày 09/09/2019 được ký giữa VPBank với ông Phùng Văn L có hình thức và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật. Trong hợp đồng này, các bên tự nguyện giao kết thực hiện hợp đồng và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung hợp đồng, tại thời điểm ký hợp đồng các bên đều có đầy đủ năng lực về hành vi dân sự theo quy định của

pháp luật, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội. Do đó, xác định đây là hợp đồng hợp pháp có hiệu lực thi hành đối với các bên và phù hợp với các quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Bộ luật dân sự năm 2015.

Quá trình thực hiện Hợp đồng hạn mức thấu chi tài khoản số 23689-5823297-01-SME ngày 09/09/2019 được ký giữa VPBank với ông Lam, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán kể từ ngày 18/02/2021. Nên VPBank khởi kiện buộc bị đơn phải thanh toán cho VPBank số tiền còn lại chưa thanh toán. Xét thấy việc thỏa thuận lãi trong hạn, lãi quá hạn trong Hợp đồng hạn mức thấu chi là đúng pháp luật và phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận. Do đó, việc VPBank khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải thanh toán trả Ngân hàng số tiền nợ trên là có căn cứ và được chấp nhận.

[3] Do bị đơn không đưa ra yêu cầu phản tố nên Tòa án không xem xét. Dành quyền khởi kiện bằng một vụ án khác trong trường hợp các đương sự có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm; Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

- Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

- Vì các căn cứ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30; Điều 35, Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của **Ngân hàng T.**

Buộc ông Phùng Văn L phải trả cho Ngân hàng T tổng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 22 tháng 4 năm 2024 theo Hợp đồng hạn mức thấu chi tài khoản số 23689 - 5823297- 01- SME ngày 09 tháng 9 năm 2019 tổng nợ: **612.832.157** (*sáu trăm mười hai triệu, tám trăm ba hai nghìn, một trăm năm mươi bảy*) đồng. Trong đó nợ gốc: 379.472.292 đồng; nợ lãi trong hạn: 133.784 đồng; nợ lãi quá hạn: 233.226.081 đồng.

Kể từ ngày 23 tháng 4 năm 2024, ông Phùng Văn L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc chậm trả cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng T theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại theo Hợp đồng hạn mức thấu chi tài khoản số 23689- 5823297-01-SME ngày 09 tháng 9 năm 2019 mà hai bên đã ký.

Trong trường hợp ông Phùng Văn L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng, Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của ông Phùng Văn L để thu hồi khoản nợ vay.

2. Do bị đơn không đưa ra yêu cầu phản tố nên Tòa án không xem xét. Dành quyền khởi kiện bằng một vụ án khác trong trường hợp các đương sự có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí sơ thẩm:

- Ông Phùng Văn L phải chịu **28.513.286** đồng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Ngân hàng T không phải chịu án phí sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.500.000 đồng theo biên lai thu số 0000415 ngày 01 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

5. **Quyền kháng cáo**: Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 22 tháng 4 năm 2024. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm về những vấn đề liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai;
- Chi cục THA dân sự huyện Quốc Oai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long